

Khi hết thời hạn 30 năm hưởng quyền tác giả, các cơ quan, đoàn thể hoặc cá nhân đều có quyền sử dụng, nhưng phải tuân theo những nguyên tắc dưới đây:

1. Nêu đúng tên tác giả, tên tác phẩm và nguồn gốc của tác phẩm.
2. Không được thêm, bớt, sửa chữa nội dung của tác phẩm.
3. Tính nhuận bút để nộp theo quy định.

II. PHÂN PHỐI NHUẬN BÚT ĐỐI VỚI TÁC PHẨM HẾT THỜI HẠN HƯỞNG QUYỀN TÁC GIẢ

Các cơ quan, đoàn thể khi sử dụng tác phẩm hết thời hạn hưởng quyền tác giả, ngoài việc trả nhuận bút cho người sưu tầm, biên soạn, tuyển chọn, v.v... nay còn phải tính đầy đủ 100% nhuận bút của tác phẩm chính theo đúng giá trị của tác phẩm. Phần nhuận bút này được phân phối như sau:

1. Cơ quan, đoàn thể sử dụng tác phẩm được giữ lại 20% nhuận bút.
2. Nộp cho ngân sách Nhà nước 50%.
3. Nộp cho quỹ của các Hội văn học, nghệ thuật 20%. Các địa phương chưa có tổ chức Hội, thì nộp cho Sở Văn hóa — thông tin. (Tác phẩm hết thời hạn hưởng quyền tác giả được sử dụng ở địa phương nào, tỷ lệ nhuận bút được chuyển cho quỹ của Hội văn học, nghệ thuật ở địa phương đó dùng để chi phí cho hoạt động của Hội, trợ cấp khó khăn cho các gia đình tác giả đã hết thời hạn hưởng quyền tác giả, xây dựng, tu bổ các phần mộ cho tác giả, v.v...).
4. Nộp cho Hãng Bảo hộ quyền tác giả Việt Nam 10%. (Hãng dùng để chi phí cho các hoạt động bảo hộ chung cho các tác giả).

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Hãng Bảo hộ quyền tác giả có trách nhiệm thông báo danh sách tác giả chết đã hết thời hạn hưởng quyền tác giả cho các cơ quan, đoàn thể sử dụng tác phẩm.

Các cơ quan, đoàn thể sử dụng tác phẩm hết thời hạn hưởng quyền tác giả có nhiệm vụ thực hiện đầy đủ những quy định của Thông tư này.

Thông tư này có hiệu lực đối với tác phẩm được xuất bản và nộp lưu chiểu từ ngày 1-9-1988. Sau khi sách được phát hành 1 tháng, các cơ quan, đoàn thể sử dụng tác phẩm có trách nhiệm trích nộp tiền nhuận bút cho các cơ quan được quy định ở điều 2. Đối với các loại hình nghệ thuật khác, bắt đầu thực hiện từ ngày 1-9-1988.

K.T. Bộ trưởng Bộ Văn hóa
Thư trưởng
VŨ KHẮC LIÊN

BỘ LAO ĐỘNG — THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI

THÔNG TƯ số 12-LĐTBXH/TT
ngày 3-8-1988 hướng dẫn sửa
đổi chế độ phụ cấp đối với cán
bộ, viên chức ngành Y tế.

Đề kịp thời bồi dưỡng cho cán bộ, viên chức ngành Y tế và phù hợp với tình hình giá cả biến động hiện nay;

Theo đề nghị của Bộ Y tế và ý kiến tham gia của Bộ Tài chính, Bộ Lao động — Thương binh và xã hội hướng dẫn sửa đổi chế độ phụ cấp đối với cán bộ, viên chức ngành Y tế như sau,

096-6645
LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

I. CHẾ ĐỘ PHỤ CẤP VÀ BỒI DƯỠNG

1. Phụ cấp phẫu thuật.

ĐỐI TƯỢNG	Mức chuẩn đề tính phụ cấp ca mổ theo giá kinh doanh thương nghiệp		
	Ca mổ loại I	Ca mổ loại II	Ca mổ loại III
- Người mổ chính, người gây mê châm tê đủ tiêu chuẩn hưởng phụ cấp như người mổ chính	300 gam (thịt lợn mông sấn)	225 gam (thịt lợn mông sấn)	150 gam (thịt lợn mông sấn)
- Người phụ mổ, người gây mê châm tê đủ tiêu chuẩn hưởng phụ cấp như người phụ mổ	150 gam (thịt lợn mông sấn)	115 gam (thịt lợn mông sấn)	75 gam (thịt lợn mông sấn)
- Người giúp việc ca mổ	75 gam (thịt lợn mông sấn)	60 gam (thịt lợn mông sấn)	40 gam (thịt lợn mông sấn)

Đối với ca mổ đặc biệt khó khăn phức tạp phải xử lý kỹ thuật chuyên môn rất căng thẳng, thời gian dài, thì Bộ Y tế hướng dẫn đề Giám đốc bệnh viện xem xét từng trường hợp cụ thể, quyết định mức cao hơn cho thích hợp.

2. Phụ cấp thường trực.

a) Đối tượng được hưởng:

- Cán bộ, nhân viên y tế làm công tác thường trực ở các bệnh viện, viện điều dưỡng (kể cả các khu điều trị, điều dưỡng thương bệnh binh nặng và các trại điều trị, điều dưỡng các loại bệnh nặng cho các đối tượng ngoài xã hội), nhà hộ sinh thuộc khu vực Nhà nước quản lý (các cơ sở y tế dân lập xã, phường do ngân sách xã, phường giải quyết).

b) Chế độ bồi dưỡng: Mỗi phiên trực được bồi dưỡng một bữa ăn, theo định lượng sau:

- Lương thực 150 gam
- Thịt lợn mông sấn 40 gam
- Rau xanh 200 gam
- Phụ phí khác 20% giá trị của định lượng trên.

Riêng cán bộ, công nhân viên trực cấp cứu hồi sức, trực ngoại khoa nhi, đỡ đẻ được bồi dưỡng theo định lượng sau:

- Lương thực 150 gam
- Thịt lợn mông sấn 80 gam
- Rau xanh 200 gam
- Phụ phí khác 20% giá trị của định lượng trên.

3. Chế độ bồi dưỡng trong thời gian chống dịch.

Cán bộ, nhân viên y tế trong thời gian làm nhiệm vụ chống dịch tại ổ dịch, mỗi ngày được bồi dưỡng bằng giá trị của 300 gam (ba trăm gam) thịt lợn mông sấn.

4. Tiền chi cho ca mổ và bữa ăn nói ở điểm 1,2 và 3 được tính theo định lượng và theo giá kinh doanh thương nghiệp ở từng địa phương, hạch toán vào dự toán kinh phí sự nghiệp của đơn vị.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Bộ Y tế hướng dẫn các bệnh viện, viện điều dưỡng chấn chỉnh tổ chức

lao động và thực hiện chế độ thường trực hợp lý, đề vừa bảo đảm sức khỏe cho cán bộ, nhân viên y tế, vừa giảm chi cho ngân sách.

2. Thủ trưởng các bệnh viện, viện điều dưỡng có trách nhiệm tổ chức bữa ăn cho cán bộ, nhân viên y tế làm các nhiệm vụ nói trên.

3. Các Bộ, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra các bệnh viện, viện điều dưỡng thực hiện theo đúng quy định trong Thông tư này.

Các Sở Lao động — Thương binh và xã hội có trách nhiệm giúp Bộ và Ủy ban Nhân dân địa phương kiểm tra, đôn đốc thực hiện và báo cáo kết quả về Bộ.

Thông tư này được thực hiện từ ngày 1 tháng 8 năm 1988. Những văn bản ban hành trước đây trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

K.T. Bộ trưởng

Bộ Lao động — Thương binh và xã hội

Thủ trưởng

TRẦN ĐÌNH HOAN